TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28** /2022/HS-PT
Ngày 09 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Các thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLPT-HS ngày 29-3-2022 đối với bị cáo Nguyễn MH do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn MH đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Nguyễn MH, sinh năm 1981, tại huyện TT, tỉnh ST; Nơi cư trú: ấp TL, xã TT, huyện TT, tỉnh ST; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn MĐ (c) và bà Nguyễn TT (s); có vợ: Trần HP và 01 người con 16 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Vào ngày 22/01/2018 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác đã được xóa tiền sự. Bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2021 (Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Trần LQ - Luật sư văn phòng luật sư Thanh Quyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

Địa chỉ trụ sở: Số 122 Nguyễn TMK, khóm 6, phường 3, thành phố ST, tỉnh ST.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn BL, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp TL, xã LT, huyện TT, tỉnh ST (Có mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* những người làm chứng Nguyễn TK, Trần HP,

Phan TT, Huỳnh VL, Quách Thị PĐ, Trần VM, Phạm TĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2021 ông Nguyễn BL chở mẹ ruột là bà K đến nhà của bị cáo Nguyễn MH ở ấp TL, xã LT, huyện TT, tỉnh ST để đòi nợ, khi đến thì bà K vào nhà nói chuyện với bị cáo MH và bà Pc về việc thiếu tiền, sau đó thì bị cáo MH trả cho bà K 30.000.000 đồng và nói "*Tôi trả cho Bảy dứt nợ rồi đó, từ nay về sau tôi không muốn qua lại và không hoan nghênh Bảy lại nhà tôi*", bà K trả lời "*Tiền của P thiếu khi nào trả*" bị cáo cho rằng không biết nên không trả thì BL nói "*Thiếu tiền người ta không lo mà trả*", bị cáo MH liền dùng hai tay cầm cái ghế nhựa đánh bị hại BL 02 cái, bị hại BL dùng hai tay dơ lên đỡ bị trúng vào tay phải và bỏ chạy, bị cáo tiếp tục dùng cục đá định ném bị hại thì được mọi người can ngăn nên bỏ cục đá, bị hại nhặt cục đá và trình báo công an.

Ngày 25/6/2021 bị hại Nguyễn BL có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn MH.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 265/TgT-PY ngày 28/9/2021 của Trung tâm pháp Y tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo mặt lưng đốt 1 ngón IV bàn tay phải, kích thước 02cm x 0,2cm gây cứng các khớp liên đốt ảnh hưởng chức năng cầm nắm ngón IV bàn tay phải; X quang: Gãy xương đốt 1 ngón IV bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 09%; Vết biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, kích thước 02cm x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; Vết say sát da ở bàn chân trái được điều trị khỏi, không có tỷ lệ. Tổng tỷ lệ thương tích cơ thể do thương tích gây nên theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế hiện tại là 10%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, quyết định:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn MH phạm tội "Cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo Nguyễn MH 06 (sáu) tháng tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo và nghĩa vụ chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đến ngày 07/3/2022, bị cáo Nguyễn MH kháng cáo một phần bản án hình sự sơ thẩm xin được hưởng án treo. Với lý do bị cáo là người tạo ra thu nhập chính nuôi mẹ và các con; phạm tội lần đầu; không tiền án tiền sự và có nhân

thân tốt; trong quá trình điều tra bị cáo cũng thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo có thay đổi kháng cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo và có bổ sung thêm tình tiết là đã khắc phục được toàn bộ thiệt hại cho bị hại.

- Vị đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tình tiết sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại mà áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự giảm án cho bị cáo từ 01 tháng đến 03 tháng tù.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như cấp sơ thẩm và bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của kiểm sát viên giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo được lập và nộp tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 07/3/2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo được quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận và xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Đối với thay đổi kháng cáo bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không xin hưởng án treo. Xét thấy, yêu cầu này của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo quy định tại khoản 1 Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn MH thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2021 bị cáo có dùng ghế nhựa đánh trúng bị hại Lộc 02 cái vào bàn tay phải và cẳng tay trái gây thương tích. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại đã làm cho bị hại Lộc bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 10% nên hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác là phù hợp với pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét thấy, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có ông nội, bà nội là người có công với cánh mạng là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm mặc dù bị cáo đã tỏ ra ăn năn, tự nguyện nộp số tiền khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho bị hại mà mức tỷ lệ thương tích lên đến 10%, cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 06 tháng tù là mức án đầu khung là đã xem xét chiếu cố xử bị cáo ở mức án nhẹ và cũng tương xứng với hành vi của bị cáo. Vì vậy, mặc dù bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và tình tiết khắc phục hậu quả cũng được cấp sơ thẩm áp dụng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[5] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng xin giảm hình phạt của bị cáo và cũng như đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo như phân tích trên.

[6] Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của vị Kiểm sát viên về việc áp dụng Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự sửa án sơ thẩm theo hướng giảm mức hình phạt cho bị cáo.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo điểm c khoản 2 Điều 23 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo được miễn tòa bộ án phí.

[8] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn MH. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn MH: 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Thạnh Trị (2 bản);
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- CQĐT - Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- PKTNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân xã Lâm Tân;
- Lưu HS, THS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Tôn Thị Thanh Thúy